

Số: 100/2024/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 15 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Căn cứ vào Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

- Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 83/2024/TLST-VHNGĐ ngày 01 tháng 02 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 05/02/2024 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình.

Người yêu cầu:

- **Anh Nguyễn Thành T**, sinh năm 1984; ĐKKHKT và nơi ở: Số C ngách E N, phường G, quận L, thành phố Hà Nội.

- **Chị Nguyễn Thu T1**, sinh năm 1984; ĐKKHKT và nơi ở: 206-A3a TT G, phường G, quận B, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Anh Nguyễn Thành T và chị Nguyễn Thu T1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 05/4/2012 tại Ủy ban nhân dân phường G, quận B, thành phố Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số: 37/2012; Quyền số: 01/2012). Đây là hôn nhân hợp pháp.

[2]. Anh Nguyễn Thành T và chị Nguyễn Thu T1 yêu cầu Tòa án nhân dân quận Ba Đình công nhận thuận tình ly hôn vì cả hai đều xác nhận mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không có. Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của hai bên đã được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 05/02/2024 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3]. Về con chung: Anh Nguyễn Thành T và chị Nguyễn Thu T1 có 01 (một) con chung là cháu Nguyễn Hữu P, sinh ngày 01/9/2014. Anh chị thống

nhất thỏa thuận để con chung là cháu Nguyễn Hữu P cho mẹ là chị Nguyễn Thu T1 trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Anh Nguyễn Thành T tự nguyện đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung là 8.000.000 (tám triệu) đồng/tháng kể từ tháng 02/2024.

[4]. Về tài sản chung và nhà ở chung: Anh Nguyễn Thành T và chị Nguyễn Thu T1 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh Nguyễn Thành T và chị Nguyễn Thu T1 không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí tòa án: Anh Nguyễn Thành T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con và chia tài sản sau khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thành T và chị Nguyễn Thu T1.

- Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Hữu P, sinh ngày 01/9/2014 cho mẹ là chị Nguyễn Thu T1 trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Anh Nguyễn Thành T có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung là 8.000.000 (tám triệu) đồng/tháng kể từ tháng 02/2024 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

Anh Nguyễn Thành T có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Thành T và chị Nguyễn Thu T1 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung: Anh Nguyễn Thành T và chị Nguyễn Thu T1 không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Thành T tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền số 0004882 ngày 01/02/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ba Đình;
- CQ đã thực hiện việc đăng ký KH;
- Các đương sự;
- Tòa án ND TP. Hà Nội;

THẨM PHÁN

- Chi cục THA DS quận Ba Đình;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Đình Thảo